**I. MỞ ĐẦU**

**1. Lí do chọn biện pháp:**

 Học sinh lớp Một, năm đầu tiên bước vào trường Tiểu học, điều gì đối với

các em cũng mới lạ. Các em chuyển từ hoạt động chủ đạo là vui chơi sang hoạt

động chủ đạo là học tập. Các em phải làm quen với nhiều môn học mới lạ so với

bậc học Mầm non. Thầy cô giáo là những người giúp các em hoà nhập với những

hoạt động học tập mới mẻ này.

 Năm học 2021-2022, là năm học thay sách thứ hai trong chương trình GDPT 2018. Mặc dù một số môn có thể thay đổi nhưng môn Tiếng Việt vẫn là một trong các môn học chủ đạo ở Tiểu học, trong đó tập viết là một phần nội dung học Tiếng Việt có tầm quan trọng đặc biệt nhất là đối với học sinh lớp Một. Tập viết giúp các em viết thạo, viết đúng, viết đẹp, là cơ sở để các em ghi chép bài học của tất cả các môn học.Viết chữ đẹp là nguyện vọng, là mong muốn của giáo viên, học sinh và phụ huynh học sinh. Chúng ta thường quan niệm: “Nét chữ, nết người”. Bởi nét chữ thể hiện tính cách của con người cẩn thận, siêng năng. Từ đó thông qua chữ viết để giáo dục nhân cách con người. Dạy cho học sinh rèn chữ viết là rèn tính cẩn thận, sự cảm nhận về thẩm mỹ. Đồng thời cũng là nâng cao nhận thức về tinh thần lao động cho các em. Cố thủ tướng Phạm Văn Đồng nói: “Chữ viết cũng là biểu hiện của nết người”, dạy cho học sinh viết đúng, viết cẩn thận, viết đẹp là góp phần rèn luyện cho các em tính cẩn thận, lòng tự trọng đối với chính mình cũng như đối với thầy cô giáo và bạn của mình.

 Vì vậy, “Luyện nét chữ - Rèn nết người” hay “Viết chữ đẹp - Giữ vở sạch”

trong nhà trường đã và đang là một việc làm rất quan trọng, cần thiết vì nó vừa là

mục đích vừa là phương tiện của quá trình giáo dục toàn diện nhân cách một con

người. Trong những năm học vừa qua, Bộ GD&ĐT đã đưa phong trào “Giữ vở sạch- Viết chữ đẹp” đến từng nhà trường và đây cũng là một tiêu chí thi đua đánh giá chất lượng giáo dục của mỗi nhà trường cũng như cá nhân từng giáo viên. Hưởng ứng phong trào "Giữ vở sạch - Viết chữ đẹp", giáo viên và học sinh khắp nơi đã nỗ lực không ngừng để rèn luyện nét chữ của mình, bởi đã thấy rõ những thực trạng không thể tránh khỏi khi viết chữ quá xấu, đó là: trong các kì thi học sinh giỏi, thi đại học, số học sinh bị điểm kém do chữ xấu và trình bày bài tuỳ tiện chiếm tỉ lệ không nhỏ.

 Thực tế, học sinh Tiểu học hiện nay còn không ít các em đã học lên lớp trên nhưng chữ viết chưa cẩn thận và sai các nét cơ bản, thực trạng này cũng do ở lớp 1 giáo viên chưa nhiệt tình quan tâm đến rèn chữ viết cho các em. Song, làm thế nào để chất lượng chữ đẹp đạt đồng đều toàn diện ở tất cả các đối tượng học sinh? Đây là những điều trăn trở băn khoăn của các nhà quản lý, các thầy giáo, cô giáo

 tâm huyết với nghề. Vì những lí do đó, tôi mạnh đưa ra “Một số biện pháp nâng

cao chất lượng chữ viết cho học sinh lớp Một trong chương trình GDPT 2018.”

**2. Đối tượng áp dụng:**

- Học sinh lớp 1A, trường Tiểu học Chiến Thắng năm học 2021-2022

**II. NỘI DUNG BIỆN PHÁP**

**1. Mục tiêu của biện pháp :**

- Đưa ra một số biện pháp cụ thể, thiết thực giúp học sinh lớp 1 viết chữ đúng và đẹp góp phần hoàn thiện việc dạy học phân môn Tập viết. Qua đó giúp HS tiếp cận và học Tập viết hiệu quả hơn.

- Rèn chữ viết đúng và đẹp, bồi dưỡng ý thức giữ vở sạch- viết chữ đẹp giúp các em tự tin ghi chép nội dung bài học một cách rõ ràng, đầy đủ.

- Giáo dục ý thức học tập tốt, yêu thích môn học, giáo dục tính tỉ mỉ, cẩn thận

trong viết chữ cũng như trong làm việc.

**2. Cơ sở lí luận và cơ sở thực tiễn để xây dựng biện pháp:**

**2.1. Cơ sở lí luận:**

 Qua tham khảo một số tài liệu nghiên cứu về chữ viết kết hợp với thực tế HS của trường, tôi nhận thấy rằng hiện nay chữ viết của các em HS chưa đúng mẫu, chưa đều và đẹp. Đặc biệt càng lên lớp trên cả GV và HS không chú trọng nhiều về chữ viết mà chỉ chú ý đến kiến thức trọng tâm của bài học. Đây là nguyên nhân làm chữ viết của HS không đúng mẫu, trình bày không khoa học. Đối với học sinh lớp 1, việc giúp các em làm quen với chữ viết có nhiều khó khăn. Các em mới được đến trường, còn nhiều bỡ ngỡ. Nhiều em còn rụt rè, thiếu mạnh dạn, tự tin. Cầm bút viết những nét chữ đầu tiên còn lóng ngóng vụng về. Vì vậy yêu cầu các em viết đúng, viết đẹp ngay từ đầu là khó có thể thực hiện được. Do vậy đối với giáo viên cần có sự dạy dỗ công phu, nhiệt tình. Giáo viên cần tập trung xây dựng biện pháp rèn chữ viết cho phù hợp với lứa tuổi của học sinh. Việc rèn chữ viết cho học sinh lớp 1 sao cho có hiệu quả, trước tiên cần xây dựng nền nếp và kĩ thuật viết chữ đúng. Đó là cơ sở để viết chữ đẹp và cũng chính là yếu tố quyết định cho việc rèn chữ viết đẹp của các em trong quá trình học tập.

**2.2. Cơ sở thực tiễn:**

     Trong những năm học gần đây 100%HS trường TH Chiến Thắng được học 2 buổi/ ngày. Về cơ sở vật chất đã đáp ứng đầy đủ cho các phòng học đặc biệt ưu tiên học sinh lớp 1: bàn ghế chuẩn đối với lứa tuổi, bảng chữ mẫu ( với nhiều kiểu chữ khác nhau), bảng phụ, bảng lớp chống loá, máy tính, màn hình tivi…

 Chương trình GDPT 2018 bước đầu giúp HS tiếp cận với phương pháp dạy mới, trực quan, sinh động, không rườm rà. Nội dung các bài Tập viết theo chương trình GDPT 2018 rõ ràng, cụ thể và phù hợp với đối tượng học sinh.

Ban giám hiệu cùng với các tổ chuyên môn thường xuyên xây dựng kế

hoạch và tập huấn chuyên môn cho GV vào các buổi sinh hoạt chuyên môn hàng tuần, cập nhập kịp thời các công văn của BGD&ĐT để GV nghiên cứu và thực hiện. Qua nghiên cứu, tôi nhận thấy một số công văn và thông tư áp dụng vào báo cáo nâng cao chất lượng chữ viết cho HS cần áp dụng:

 + Thông tư 32/2018/TT – BDGĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

 + Công văn 3969/BGĐT-GDTH ngày 13/9/2021 “V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch Covid 19”. Giáo viên được phép căn cứ vào trình độ HS để chủ động phân phối nội dung, thời lượng dạy học sao cho đảm bảo HS đạt được các yêu cầu cần đạt của môn học một cách chắc chắn. Nhà trường linh hoạt xây dựng kế hoạch giáo dục phù hợp với tình hình dịch bệnh tại địa phương.

 + Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021 “V/v Hướng dẫn xây dựng kế hoạch giáo dục nhà trường cấp tiểu học của Bộ Giáo dục và Đào tạo cho phép tổ trưởng chuyên môn cùng với giáo viên đề xuất với Hiệu trưởng quyết định thời lượng dạy học từng bài học, môn học trong tuần cho phù hợp với đặc điểm đối tượng học sinh và hoàn cảnh địa phương nhằm đảm bảo yêu cầu mà chương trình đã quy định.

 + Thông tư 27/2020 về việc Ban hành Quy định đánh giá học sinh Tiểu học.

 Năm học 2021-2022, tôi được phân công trực tiếp giảng dạy lớp 1. Khi nhận lớp, tôi rất lo lắng vì không biết sẽ dạy các em như thế nào để sau khi học xong lớp 1, các em biết đọc thông, viết thạo. Tôi biết rằng các em vừa mới từ bậc Mầm non lên với hoạt động vui chơi là chính thì giờ đây hoạt động học ở trường Tiểu học là hoạt động chủ đạo. Hàng ngày, viết là một hoạt động không thể thiếu được của một người học sinh. Nhưng thời gian đầu, rất nhiều em chỉ biết “vẽ nét chữ” chứ không phải “viết”. Ngay từ những buổi đầu học các nét cơ bản, tôi đã mạnh dạn phân loại đối tượng học sinh từ đó đề ra các biện pháp phù hợp để rèn chữ viết cho học sinh lớp mình. Cuối tháng 9, tôi đã khảo sát chữ viết của lớp qua vở tập viết. Kết quả như sau:

Bảng 1:

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
|        LoạiSố HS | A | B | C |
| Số lượng | Tỉ lệ % | Số lượng | Tỉ lệ % | Số lượng | Tỉ lệ % |
| 36 | 6 | 16,7 | 20 | 55,5 | 10 | 27,8 |

    Kết quả bảng trên cho thấy tỉ lệ chữ viết loại A còn ít, loại C còn khá nhiều. Nhiều em còn chưa nắm chắc điểm đặt bút, điểm dừng bút, độ cao, độ rộng, khoảng cách các con chữ

Bảng 2:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Tổng số học sinh | Học sinh viết đúng cỡchữ | Học sinh viết đúng nét cơ bản |
|  36 | Số lượng | Tỉ lệ | Số lượng | Tỉ lệ |
| 6 | 16,7 | 10 | 27,8 |

     Kết quả ở bảng 2 cho thấy, hầu hết chữ viết của học sinh đều sai quy định về kích thước, sai các hình nét cơ bản. Số em viết sai cỡ chữ và sai các nét cơ bản còn nhiều.

**\*Nguyên nhân dẫn đến chữ viết chưa đẹp của học sinh.**

**a) Giáo viên**

Việc học sinh viết đúng và đẹp hay không phụ thuộc rất nhiều vào người giáo viên trực tiếp dạy học. Người giáo viên có ảnh hưởng rất lớn đến quá trình viết chữ đẹp hay xấu của học sinh. Qua thực tế ta thấy có rất nhiều nguyên nhân từ phía giáo viên dẫn đến việc học sinh viết chữ chưa đẹp.

+ Chữ viết chưa đáp ứng yêu cầu trực quan trong việc giảng dạy, chỉ thấy 1 số ít giáo viên viết đẹp, đúng mẫu chữ.

+ Ít chú trọng việc rèn chữ viết cho học sinh, chỉ lưu ý trong giờ tập viết chưa hướng dẫn kĩ càng trong các tiết học khác.

+ Chưa có biện pháp rèn chữ viết cụ thể. Chưa giúp học sinh nắm các nét cơ bản, cấu tạo con chữ, dòng kẻ, kĩ thuật viết….trong các tiết luyện viết mà chỉ cần nhấn mạnh về độ các con chữ.

+ Hướng dẫn rèn chữ viết chưa theo từng đối tượng học sinh.

+ Nhiều thầy cô giáo còn phụ thuộc quá nhiều vào máy tính, công nghệ thông tin, không coi trọng rèn chữ viết của bản thân.

**b) Học sinh**

**+** Nguyên nhân chủ yếudo học sinh chưa nắm được các nét cơ bản, cấu tạo chữ ghi âm, vần, tiếng, dấu thanh; chưa nắm vững quy trình viết chữ cái, quy trình nối các nét trong chữ cái trong chữ ghi tiếng nên chữ viết mới sai độ cao.

+ Một số em chưa biết cách cầm bút và ngồi học đúng tư thế.

+ Đa số học sinh không có thói quen rèn chữ viết, không có ý thức trong việc rèn chữ viết, thậm chí không cần quan tâm đến chữ viết đẹp hay xấu.

+ Vẫn còn một số học sinh chưa nghiêm túc nghe giảng lúc, các em chưa cẩn thận khi viết, các em muốn viết nhanh để hoàn thành bài viết nhằm ghi “thành tích” với giáo viên và các bạn.

+ Một số học sinh còn thiếu đồ dùng học tập, một số học sinh mắc bệnh về mắt và ra mồ hôi tay.

**3. Nội dung biện pháp**

**Biện pháp 1:** Điều kiện về cơ sở vật chất và tư thế ngồi viết của học sinh.

**Biện pháp 2:** Môi trường viết và thiết bị dạy- học.

**Biện pháp 3:** Rèn viết đúng trọng tâm từng nhóm chữ cái.

**Biện pháp 4:** Chữ viết mẫu của giáo viên là một trong những yếu tố quan trọng để dạy HS viết đúng, viết đẹp

**Biện pháp 5:** Giúp HS nắm vững các yêu cầu cơ bản trong giờ Tập viết.

**Biện pháp 6:** Luyện kĩ thuật chữ

**Biện pháp 7:** Tổ chức trò chơi

**Biện pháp 8:** Khích lệ động viên

**Biện pháp 9:** Họp phụ huynh học sinh

**4. Cách thức thực hiện**

Với nhiều năm dạy học lớp 1, trong quá trình giảng dạy tôi đã đúc rút và mạnh dạn đưa ra một số biện pháp để nâng cao chất lượng rèn chữ viết cho học sinh lớp 1 như sau:

**4.1. Biện pháp 1: Điều kiện về cơ sở vật chất và tư thế ngồi viết của học sinh**

 Ngoài việc chú trọng dạy kiến thức cho học sinh tôi còn chú ý đến một số tác động khách quan có ảnh hưởng trực tiếp đến chữ viết của học sinh, đó là: bàn ghế đúng chuẩn phù hợp với học sinh lớp 1. Ngay từ khi HS vào lớp Một, ở những tuần học đầu tiên, tôi luôn hướng dẫn HS rất kĩ về tư thế ngồi viết, chú ý đến khoảng cách giữa ghế ngồi và bàn học để học sinh có tư thế ngồi học thoải mái. Khi học sinh ngồi viết, tôi thường xuyên nhắc nhở, uốn nắn các em tư thế ngồi viết đúng (ngồi ngay ngắn, lưng thẳng, không tì ngực vào bàn, đầu hơi cúi, khoảng cách từ mắt đến vở từ 25 – 30 cm, tay trái tì vào mép vở giữ vở không bị xê dịch khi viết). Tuyệt đối không quỳ, nằm, ngồi viết tùy tiện, cột sống lưng luôn ở tư thế thẳng đứng vuông góc với mặt ghế ngồi. Không ngồi vặn vẹo, lâu dần thành có tật dẫn đến lệch cột sống. Hai chân vuông góc với đùi, không để chân co chân duỗi khiến cột sống phải lệch vẹo chữ viết sẽ xiên lệch theo. Tay trái để xuôi theo chiều ngồi, giữ mép vở khỏi xô lệch đồng thời làm điểm tựa cho trọng lượng nửa người bên trái. Dạy cách cầm bút cho

học sinh: Tay là bộ phận trực tiếp điều chỉnh viết của học sinh vì vậy tôi rất chú ý đến cách cầm bút ngay từ tiết học đầu tiên. Không để cho các em cầm bút bằng cả bốn năm đầu ngón tay mà dạy các em chỉ cầm bút bằng ba ngón tay (ngón cái, ngón trỏ và ngón giữa). Điểm cầm giữa bút vào khoảng vạch phân chia giữa đầu bút với thân bút là vừa, không cầm thấp xuống phía ngòi bút hoặc cao lên phía thân bút là khó viết. Góc độ đặt bút so với mặt giấy khoảng 45 độ. Tuyệt đối không cầm bút dựng đứng 90 độ.

**4.2. Biện pháp 2: Môi trường viết và thiết bị dạy- học.**

1. Ánh sáng phòng học: Ở trên lớp, tôi luôn luôn quán xuyến hướng dẫn học sinh ngồi viết trong môi trường đủ ánh sáng, tránh cho các em các bệnh về mắt. Trước giờ viết, cho học sinh mở hết của số để lấy ánh sáng tự nhiên, bật điện (nếu trời tối hoặc râm mát), kê bàn ghế ngay ngắn thẳng hàng, thu xếp chỗ ngồi thoải mái rồi mới yêu cầu các em viết bài.

2. Bảng lớp:

- Bảng lớp được treo ở độ cao vừa phải ngang tầm với đầu HS ngồi học.

- Chất lượng bảng chống lóa, trên bảng có dòng kẻ phù hợp, bên phải là dòng kẻ ô li nhỏ giống như trong vở Tập viết của HS để giáo viên viết mẫu và hướng dẫn viết vở.

- Bảng lớp luôn được xóa bằng khăn lau bảng sạch và có độn ẩm vừa phải.

3. Bàn ghế HS:

- Bàn ghế HS đầy đủ về số lượng và đảm bảo chất lượng. Trung bình 2 học sinh/ 1 bàn. Tránh tình trạng HS ngồi chật chội khó viết bài.

- Kích thước bàn ghế phù hợp với độ cao trung bình của HS lớp Một.

4. Bảng con, phấn, khăn lau:

- Bảng con: Yêu cầu HS dùng bảng hai mặt có dòng kẻ ô li giống như trong vở Tập viết của các em.

- Phấn Mic hoặc phấn có chất liệu tốt, không dùng phấn cứng hoặc phấn kém chất lượng.

- Khăn lau bảng mềm, sợi bông thấm nước, giữ độ ẩm vừa phải, luôn sạch.

5. Vở viết, bút:

- Vở viết của học sinh phải là vở đúng tiêu chuẩn quy định của Bộ GD&ĐT.

- Ngòi bút chì phải gọn nét. Khi HS chuyển sang viết bút mực, giáo viên cần phối kết hợp với phụ huynh lựa chọn kiểu bút cho phù hợp với từng giai đoạn viết của HS, hướng dẫn HS cách sử dụng bút và cách bơm mực để khi viết mực xuống đều, dễ viết.

**4.3. Biện pháp 3: Rèn viết đúng trọng tâm từng nhóm chữ cái.**

Nếu cùng một lúc đòi hỏi HS viết đúng và đẹp ngay là điều rất khó thực hiện. Căn cứ vào đặc điểm cấu tạo nét và mối quan hệ về cách viết các chữ cái để HS viết đúng kĩ thuật, ngay từ đầu tôi chia nhóm chữ theo trình tự từ dễ đến khó viết và xác định chữ trọng tâm đại diện cho mỗi nhóm chữ HS hay sai chỗ nào, HS gặp khó khăn gì khi viết các chữ ở nhóm đó.

- Nhóm 1: Gồm các chữ: m, n, i, u, ư, t

Với nhóm này HS hay mắc lỗi viết chưa đúng độ rộng, điểm nối giữa các

nét, nét móc thường bị đổ nghiêng, khi đưa lên thường không đúng vị trí.

Để khắc phục nhược điểm trên, ngay từ nét bút đầu tiên tôi đặt trọng tâm rèn viết nét móc ngược, nét móc 2 đầu thật đúng, ngay ngắn trước khi ghép các nét tạo thành chữ. Khi ghép chữ tôi luôn chú ý minh họa rõ nét điểm đặt bút, điểm dừng bút của mỗi nét để chữ viết luôn chuẩn.

VD: Chữ m( cỡ nhỡ) các nét cách đều nhau 1,5 ô, nối liền nhau, chú ý tạo độ cong

ở phần đầu nét móc. GV có thể hướng dẫn HS chấm đánh dấu các vị trí quan trọng khi viết mỗi nét để HS viết chuẩn hơn.

Từ nét cơ bản ở nhóm chữ thứ nhất được viết đúng kĩ thuật HS sẽ có cơ sở để viết chữ ở nhóm thứ 2 dễ hơn.

- Nhóm 2: Gồm các chữ: l, b, h, k, y

Để viết được nhóm chữ này thẳng, ngay ngắn cần rèn cho HS biết viết nét sổ thật đúng, thẳng ở ngay bài các nét chữ cơ bản. Khi thành thạo thì mới tiến hành viết nét khuyết.

VD: Khi hướng dẫn viết chữ l tôi lưu ý cho HS nét khuyết trên cao 5 dòng li. Hướng dẫn HS đánh dấu các điểm để viết nét khuyết cho chuẩn mẫu.

- Nhóm 3: Gồm các chữ: o, ô, ơ, a, ă, â

Ở nhóm chữ này tôi xác định cần dạy cho HS viết đúng chữ o để làm cơ sở viết đúng các nhóm chữ khác trong nhóm. Vì thế khi dạy chữ o tôi kẻ 1 ô vuông, đánh dấu các điểm bằng phấn màu. Sau đó tô lên các dấu chấm, vừa tô vừa giảng kĩ, nhấn mạnh điểm đặt bút đầu tiên và điểm dừng bút chính là điểm để viết thêm dấu và để nối các nét tiếp theo. Viết được chữ o đúng HS dễ dàng viết đúng các chữ cái khác trong nhóm.

Sau mỗi bài viết cần nhận xét nét nào đúng, nét nào sai. Tìm nguyên nhân vì sao sai để điều chỉnh cho phù hợp. Tạo cho các em tâm trạng thoải mái vui vẻ phấn khởi để viết có kết quả tốt. Giáo viên không nóng tính, không quát mắng gây căng thẳng, sợ sệt với những học sinh viết còn xấu.

**4.4.** **Biện pháp 4: Chữ viết mẫu của giáo viên là một trong những yếu tố quan trọng để dạy HS viết đúng, viết đẹp**

Người giáo viên phải coi trọng việc trình bày trên bảng là trang viết mẫu. Vì chữ viết của giáo viên là những “khuôn vàng thước ngọc” cho các em HS noi theo. Khi viết trên bảng lớp, giáo viên viết thật cẩn thận, trình bày sao cho khoa học, đẹp mắt, tay đưa viết nhẹ nhàng, uyển chuyển để tạo ra các nét chữ đẹp, đúng mẫu để học sinh quan sát, bắt chước. Giáo viên luôn dành thời gian luyện viết bảng lớp cũng như luyện viết trong vở. Dưới con mắt của học sinh, chữ viết của giáo viên là mẫu mực, do đó khi chấm vở cho học sinh giáo viên luôn viết đẹp, học sinh viết sai giáo viên nắn nót sửa lỗi tay đôi cho các em.

**4.5. Biện pháp 5: Giúp HS nắm vững các yêu cầu cơ bản trong giờ Tập viết.**

 Giáo viên cần dạy cho HS những khái niệm về đường kẻ, dòng li, ô li… dừng bút ở đường kẻ nào? Chữ cái đó có mấy nét? Vị trí dấu phụ, dấu thanh đặt ở đâu? Cách nối nét như thế nào?... Từ đó hình thành cho HS những biểu tượng về hình dáng, độ cao, sự cân đối, tính thẩm mĩ của chữ viết.

Khi thực hiện viết mẫu trên bảng lớp cần: viết chậm, vừa viết vừa giảng giải các nét để học sinh theo dõi và nắm chắc kĩ thuật viết.

Lưu ý học sinh sử dụng và hiểu rõ các thuật ngữ trong khi viết

+ Điểm đặt bút: Là điểm bắt đầu khi viết một nét trong một chữ cái.

+ Điểm dừng bút: Là vị trí kết thúc của nét chữ trong một chữ cái.

+ Viết liền mạch: Là thao tác đưa ngòi bút liên tục từ điểm kết thúc của nét đứng trước với điểm bắt đầu của nét tiếp theo.

+ Rê bút: Là nét bút được thể hiện liên tục.

Khi viết các chữ đó cần sử dụng thuật ngữ nào, tôi chỉ cần nhắc các em

phải thao tác kĩ thuật đó là các em nhớ để viết. Dần dần tạo thói quen viết chữ

đều nét và đẹp.

\*Dạy chữ theo trình tự từ đơn giản đến phức tạp

 Tôi không vội vàng mà thận trọng hướng dẫn học sinh cách viết: từ một nét chữ đến dạy viết một chữ cái, đến dạy tổ hợp chữ đến dạy viết từ, dạy viết câu.

- Bước 1: Viết các nét trong vùng liên kết từ trái sang phải.

- Bước 2: Viết các nét ngoài vùng liên kết ( các dấu trong từng chữ viết)

\*Hướng dẫn học sinh thực hiện các cung đoạn

Khi viết có hiệu quả, tôi đã tìm được quy luật truyền thụ kĩ năng tập viết cho học sinh. Cụ thể:

Trước tiên yêu cầu học sinh xác định tên nét, số nét của chữ. Dạy học sinh viết nét chữ cái thành tổ hợp chữ theo 2 bước

- Học sinh làm quen với các đối tượng ( quan sát chữ mẫu)

- Nói to điều mình tri giác được, vừa nói vừa đưa tay tập viết trên không trung các đường nét về chữ cái để ghi nhớ cách viết đồng thời nhận rõ tên gọi, hình dáng chữ.

- Nói thầm kiến thức mới thu nhận được để tái hiện lại hình ảnh chữ, nét chữ trong óc trước khi viết.

- Viết thử

- So sánh chữ viết với chữ mẫu để rút kinh nghiệm.

Sau khi cho học sinh thực hiện các bước trên, khi học sinh viết, tôi thấy học sinh viết chính xác, đầy đủ theo yêu cầu, viết nhanh hơn và nhớ lâu hơn các

thao tác viết chữ đó.

**4.6. Biện pháp 6: Luyện kĩ thuật chữ**

 Sau khi các em đã viết đúng theo quy trình, tôi thường xuyên viết mẫu lên phần bảng kẻ ô li và viết mẫu vào vở ô li cho học sinh yếu kém để HS luyện viết trong các tiết cuối của buổi học tăng tiết. Luôn nhắc nhở học sinh cố gắng viết cho giống mẫu chữ của cô và phối hợp với phụ huynh học sinh kèm thêm cho các em ở nhà. Bài viết của các em tôi chấm chữa thật kĩ càng, gọi từng học sinh để chỉ cho các em thấy rõ những điểm cần lưu ý, cần sửa chữa khi viết bài. Từ đó, chất lượng chữ viết của học sinh tang lên rõ rệt, nét chữ của các em ổn định, đều nét, đẹp dần lên. Đặc biệt các em luôn hào hứng và có ý thức luyện viết chữ cho thật đẹp.

**4.7. Biện pháp 7: Tổ chức trò chơi**

 Trong các giờ học Tập viết, học sinh thường tập trung chú ý cao để theo dõi và cố gắng viết cho đúng chữ mẫu, để giúp học sinh bớt căng thẳng, cuối giờ học tôi thường cho các em chơi trò chơi học tập để thay đổi không khí lớp học, khuyến khích tinh thần thi đua học tập ở các em. Các trò chơi được thiết kế đơn giản, dễ hiểu, để tất cả các đối tượng học sinh sinh đều có thể làm được trong thời gian quy định thông qua phiếu học tập, em nào làm xong trước sẽ được nhiều điểm thi đua hơn.

Ví dụ:

1- Đánh số thứ tự các nét cơ bản của các con chữ sau: …..

2- Đánh dấu x vào ô trống trước chữ viết em cho là đúng: …

Cuối giờ tính điểm thi đua, được khen qua trò chơi các em rất thích, phấnkhởi học tập đồng thời củng cố bài hiệu quả cao, không gò bó.

**4.8. Biện pháp 8: Khích lệ động viên**

 Cuối mỗi tuần học, giáo viên nhận xét về chữ viết của từng học sinh. Khen

ngợi những em có tiến bộ, động viên những em viết chưa tốt để các em cố gắng

hơn. Cuối tháng có chấm vở sạch chữ đẹp và xếp loại theo quy định. Tôi thường ghi nhận xét rõ ràng, cụ thể cho mỗi học sinh và gửi kết quả nhận xét về cho từng phụ huynh để phụ huynh biết những điểm mạnh, điểm yếu về chữ viết của con em mình rồi kết hợp với giáo viên uốn nắn thêm cho các em nhất là những em chưa tiến bộ. Khen thưởng cho những em có tiến bộ trong tuần, trong tháng để động viên khích lệ các em đồng thời làm động lực cho những em viết chữ còn xấu cố gắng luyện tập để cuối tháng cũng được khen thưởng như các bạn trong lớp.

**4.9. Biện pháp 9: Họp phụ huynh học sinh**

 Họp phụ huynh học sinh là việc làm không thể thiếu, họp phụ huynh giúp giáo viên trao đổi với cha mẹ học sinh về tình hình học tập của từng đối tượng học sinh, là cơ hội để giáo viên gặp gỡ tranh thủ sự ủng hộ của phụ huynh trong

việc giáo dục học sinh, thống nhất các biện pháp nhằm nâng cao chất lượng giáo

dục và yêu cầu gia đình chuẩn bị đầy đủ đồ dùng học tập cho học sinh. Đồng thời giáo viên cũng như phụ huynh học sinh có được thông tin hai chiều để phối hợp nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện cho các em.

 Kết hợp với phụ huynh kèm cặp các em dành thời gian luyện viết ở nhà, tạo mọi điều kiện đầy đủ cho các em học tập.

**5. Yêu cầu khi thực hiện biện pháp**

Để thực hiện tốt việc rèn chữ viết thông qua các biện pháp trên, tôi đề ra một số yêu cầu sau:

\* Đối với giáo viên:

- Chữ viết mẫu phải chuẩn, trình bày bảng đẹp và khoa học.

- Luôn kiên trì, động viên, sửa sai cho HS kịp thời để tạo động lực cho các em say mê viết chữ đẹp.

\* Đối với HS: Chú ý lắng nghe giáo viên hướng dẫn, biết cách quan sát chữ mẫu để viết đúng và biết trình bày đẹp, giữ vở cẩn thận, sạch sẽ.

\* Đối với nhà trường: Chuẩn bị đầy đủ cơ sở vật chất và thiết bị dạy học đảm bảo tiêu chuẩn cho HS lớp 1.

\* Đối với phụ huynh HS:

- Chuẩn bị đầy đủ sách vở và đồ dùng học tập cho các con. Vở Tập viết và vở ô li đúng quy định của bộ GD&ĐT dành cho HS tiểu học.

- Kết hợp với giáo viên để rèn chữ viết cho con ở tất cả các môn học.

 Với sự kết hợp tốt của của giáo viên, học sinh, gia đình và nhà trường, tôi tin rằng chất lượng chữ viết của HS được cải thiện và nâng cao rõ rệt.

**III. THỰC NGHIỆM BIỆN PHÁP TẠI ĐƠN VỊ:**

**1. Đối tượng, nội dung, phương pháp thực nghiệm**

- Đối tượng: Học sinh lớp 1A, trường Tiểu học Chiến Thắng- huyện An Lão năm học 2021-2022.

- Nội dung: Đổi mới phương pháp dạy học thông qua phương pháp dạy học tích cực, phát huy khả năng sáng tạo, tính chủ động và tự giác trong học tập.

- Phương pháp thực nghiệm:

+ Phương pháp quan sát.

+ Phương pháp phân tích.

+ Phương pháp đối chiếu.

+ Phương pháp luyện tập, thực hành.

**2. Tiến trình thực nghiệm**

**Bước 1: Phân tích chữ mẫu và hướng dẫn viết**

- Giáo viên đưa chữ mẫu. HS quan sát nêu độ cao, độ rộng, các nét cơ bản của các con chữ.

- GV hướng dẫn cách viết đồng thời lưu ý điểm khó mà HS hay sai và viết

mẫu chữ.

- HS luyện viết trong bảng con. GV quan sát, giúp đỡ HS chưa đạt.

- HS đối chiếu với mẫu xem bài của mình đã đạt chưa, có cần sửa chữa gì không?

**Bước 2: Hướng dẫn HS thực hành luyện viết trong vở**

- HS mở vở đọc thầm và nêu nội dung của bài viết.

- GV hướng dẫn HS quan sát kĩ chữ mẫu và lưu ý cách trình bày vở cho HS.

- Trước khi viết bài, GV nhắc nhở tư thế ngồi viết, kiểm tra cách cầm bút của HS.

- HS viết bài. GV bao quát lớp, uốn nắn, giúp đỡ HS viết chưa đạt, động viên HS tích cực viết bài để đảm bảo thời gian và tốc độ viết.

**Bước 3: Chấm chữa và nhận xét bài viết**

 - GV chấm ít nhất 1/ 2 bài của HS trong lớp. Nhận xét và chữa lỗi cho HS ( nếu HS sai nhiều, GV chữa lỗi chung nhất trên bảng lớp và yêu cầu HS viết vào vở và luyện viết lại vào tiết luyện kiến thức bổ sung).

- GV có thể tổ chức cho HS chơi trò chơi để tìm và sửa những lỗi sai trên bài của HS.

- Tuyên dương những bài viết chuẩn mẫu, đẹp bằng cách soi bài, trình chiếu lên màn hình tivi để tất cả HS trong lớp được quan sát và học tập.

**3. Đánh giá kết quả thực nghiệm**

 Sau một thời gian ngắn áp dụng những biện pháp nêu trên trong quá trình rèn luyện chữ viết cho học sinh lớp tôi phụ trách, tôi thấy đã có những chuyển biến rõ rệt so với đầu năm như sau:

        - Chất lượng chữ viết được nâng dần lên rõ rệt, chữ viết của nhiều em đã đúng mẫu, đều nét, rõ ràng. Học sinh rất có ý thức trau dồi chữ viết.

        - Chữ viết của học sinh tiến bộ nhìn thấy rõ rệt sau mỗi tuần học. Đến thời điểm cuối tháng 11 của năm học 2021-2022, nhiều học sinh lớp tôi có chữ viết đúng và đẹp, trình bày sạch sẽ, gọn gàng, khoa học.

        \* Kết quả kiểm tra chất lượng chữ viết của học sinh lớp tôi trong tháng 10, 11 năm 2022 như sau:

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| Xếp loại chữ | Tháng 10(36h/s) | Tháng 11(36h/s) |
| Số lượng | % | Số lượng | % |
| Loại A | 26 | 72,3 | 32 | 88,9 |
| Loại B | 8 | 22,2 | 4 | 11,1 |
| Loại C | 2 | 5,5 | 0 | 0 |

 Với kết quả đạt được như trên, tôi đã mạnh dạn trao đổi kinh nghiệm rèn chữ viết cho học sinh lớp mình với các giáo viên trong khối và nhận được sự đồng tình ủng hộ cao.

     Các giáo viên trong khối 1 trường tôi đã áp dụng các biện pháp nêu trên vào việc rèn luyện chữ viết cho học sinh bước đầu có những kết quả đáng khích lệ.

**IV. KẾT LUẬN, ĐỀ XUẤT**

**1. Kết luận :**

Qua quá trình tích lũy, nghiên cứu, áp dụng một số giải về việc « Rèn chữ viết cho học sinh lớp 1 » tôi nhận thấy rằng việc rèn chữ viết đẹp đóng vai trò quan trọng trong việc học tập và rèn luyện của học sinh. Rèn chữ viết đẹp là một nhiệm vụ không thể thiếu với lớp học đầu cấp. Cùng với tập đọc, luyện viết chữ giúp học sinh rèn luyện một trong 4 kĩ năng của môn Tiếng Việt. Rèn chữ viết giúp học sinh được rèn luyện một số phẩm chất như kiên trì, cẩn thận, khả năng thẩm mĩ… Vì vậy người giáo viên cần:

+ Vận dụng phương pháp quan sát và thực hành là chủ yếu. Phải đưa ra phương pháp dạy học cụ thể để phù hợp với từng đối tượng học sinh của lớp mình tuân theo nguyên tắc từ dễ đến khó, từ đơn giản đến phức tạp.

+ Thường xuyên nhận xét, tuyên dương, khích lệ sự tiến bộ về chữ viết của học sinh trong từng bài viết để học sinh phấn khởi tích cực rèn luyện. Ngoài ra giáo viên phải luôn mẫu mực viết đúng chuẩn, rõ ràng và đẹp.

+ Giáo viên phối hợp với nhà trường và gia đình học sinh trong việc rèn chữ viết ở trên lớp cũng như ở nhà. Phải có sự kiểm tra hằng tháng của giáo viên gửi về kịp thời cho mỗi phụ huynh để phụ huynh biết được kết quả rèn chữ của con em mình. Từ đó tiếp tục giúp đỡ, động viên thêm cho các em khi rèn chữ viết ở nhà.

- Đối với những học sinh viết chữ viết quá xấu, chưa rèn luyện được giáo viên

phải thật kiên trì, chịu khó giúp đỡ các em để các em từng bước rèn luyện chữ viết của mình theo kịp các bạn trong lớp.

Trong nhà trường việc dạy học sinh viết đúng, viết đẹp cần được coi trọng từ lớp 1. Tôi thiết nghĩ, để giúp các em viết sạch đẹp thì nhà trường và gia đình cần chuẩn bị tốt những điều kiện ban đầu về cơ sở vật chất giúp các em có sự thoải mái khi học tập. Đồng thời giáo viên cần phải kết hợp và sử dụng các phương pháp một cách linh hoạt, có sự sáng tạo trong giảng dạy và điều cần thiết với người giáo viên là sự kiên trì, tính cẩn thận và lòng yêu nghề, mến trẻ.

**2. Đề xuất**

**\* Đối với nhà trường:**

- Thường xuyên tổ chức các buổi chuyên đề đánh giá và rút kinh nghiệm để nâng cao chất lượng giữ vở sạch- viết chữ đẹp của từng khối lớp.

- Duy trì các phong trào thi đua “ ***Giữ vở sạch- viết chữ đẹp***”. Hội thi viết chữ đẹp cấp trường.

- Trưng bày các bài viết đẹp, tập vở sạch cho học sinh toàn trường tham khảo.

- Đưa tiêu chuẩn“***Giữ vở sạch- viết chữ đẹp”***vào đánh giá thi đua của thầy và trò.

**\* Đối với giáo viên:**

 - Luôn tâm huyết, hết lòng với nghề.

 - Mỗi giáo viên phải là tấm gương sáng cho học sinh noi theo, từ tư thế ngồi viết, cách cầm bút đến chữ viết bảng, cách trình bày bảng, cách chấm bài, nhận xét cho học sinh.

 - Tích cực học hỏi đồng nghiệp cũng như đọc các tài liệu nhằm phục vụ cho việc rèn chữ..

 - Điều quan trọng hơn nữa là người giáo viên phải kiên trì, vượt khó, tìm tòi, sáng tạo và có bản lĩnh, có tinh thần trách nhiệm cao, say mê với công việc, tận tụy với học sinh.

Trên đây là phần trình bày kinh nghiệm của bản thân tôi. Mặc dù tôi đã áp dụng thực tế giảng dạy ở lớp mình và đã thu được kế quả tốt. Song do thời gian cũng như sự nhận thức của bản thân còn hạn chế. Nội dung trình bày trên không tránh khỏi những thiếu sót. Tôi rất mong lãnh đạo các cấp, phòng Giáo dục huyện An Lão, Ban giám hiệu trường Tiểu học Chiến Thắng, cùng các đồng nghiệp góp ý, bổ sung để đề tài của tôi được hoàn thiện, có khả năng thực thi cao hơn góp phần nâng cao chất lượng chữ viết cho học sinh, xứng đáng với ý nghĩa: “ Mỗi chữ viết là một bông hoa đẹp- Mỗi trang vở là một vườn hoa tươi”.

Tôi xin chân thành cảm ơn các đồng chí.

 *Chiến Thắng, tháng 12 năm 2021*

|  |  |
| --- | --- |
| **XÁC NHẬN CỦA HIỆU TRƯỞNG** **Nguyễn Thị Lê Hà** | **TÁC GIẢ****Đặng Thị Sáng** |

**DANH MỤC TÀI LIỆU THAM KHẢO**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Tên tài liệu** | **Tác giả** | **Nhà xuất bản** |
| 1. | SGK+ Sách giáo viên Tiếng Việt 1- Bộ Kết nối tri thức với cuộc sống.  | - Bùi Mạnh Hùng | - NXBGD |
| 2. | Vở Tập viết 1- Bộ sách Kết nối tri thức với cuộc sống. | - Bùi Mạnh Hùng- Phạm Kim Chung | - NXBGD |
| 3. | Bộ chữ dạy Tập viết  | - Trung tâm bản đồ và tranh ảnh GD. | - NXBGD |
| 4. | Biện pháp rèn chữ viết cho HS lớp 1. | - GV khối 1 |  |
| 5. | Rèn chữ viết hoa cho HS lớp 2/ 2016. | - Đặng Thị Sáng |  |

 6. Thông tư 32/2018/TT – BDGĐT ngày 26 tháng 12 năm 2018 về việc Ban hành chương trình giáo dục phổ thông.

 7. Công văn 3969/BGĐT-GDTH ngày 13/9/2021 “V/v hướng dẫn thực hiện chương trình giáo dục phổ thông cấp Tiểu học năm học 2021- 2022 ứng phó với dịch Covid 19”.

 8. Công văn 2345/BGDĐT-GDTH ngày 07 tháng 6 năm 2021

 9.Thông tư 27/2020 về việc Quy định đánh giá nhận xét học sinh.

**MỤC LỤC**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Nội dung** | **Trang** | **Ghi chú** |
| 1 | I. Mở đầu  | 1 |  |
| 2 | 1. Lí do lựa chọn biện pháp | 1-2 |  |
| 3 | 2. Đối tượng áp dụng  | 2 |  |
| 4 | II. Nội dung biện pháp | 2-10 |  |
| 5 | 1. Mục tiêu của biện pháp | 2 |  |
| 6 | 2. Cơ sở lí luận và cơ sở thực tiến | 2-5 |  |
| 7 | 2.1. Cơ sở lí luận | 2 |  |
| 8 | 2.2. Cơ sở thực tiễn | 3-5 |  |
| 9 | 3. Nội dung biện pháp | 5 |  |
| 10 | 4. Cách thực hiện biện pháp | 5-10 |  |
| 11 | III. Thực nghiệm biện pháp tại đơn vị | 10-12 |  |
| 12 | 1. Đối tượng, nội dung phương pháp thực nghiệm | 10 |  |
| 13 | 2. Tiến trình thực nghiệm | 10-11 |  |
| 14 | 3. Đánh giá kết quả thực nghiệm | 11-12 |  |
| 15 | IV. Kết luận, đề xuất. | 12-13 |  |